

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 14/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Toàn và bà Hồ Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 13/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 28/02/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 2001 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn L, xã T H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; T án, T sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2024, tạm giam từ ngày 08/9/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam Khu vực Hướng Hóa, PC11 Công an tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn L, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

+ Ông Lê P, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Xuân Thượng, xã Gio Sơn, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/8/2024, Nguyễn Văn H đang ở nhà tại thôn L, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì nhận được điện thoại của một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) gọi đến số 0775.497.611 của H, người này hỏi: “Có nhu cầu tìm kiếm việc làm không” H trả lời “Có” thì người này bảo H xuống khu vực Trạm B thuộc thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp, Huyện Hướng Hóa để

nói chuyện cụ thể. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển kiểm soát 74B1-160.31 đi đến địa điểm trên thì gặp một người đàn ông lạ mặt đang ngồi trên chiếc xe ô tô mang biển số Lào đang dừng (H không nhớ biển số của xe). Khi gặp H, người đàn ông này hỏi: “Có muốn đi làm không”, H hỏi lại: “Làm công việc gì”, người đàn ông nói: “Đi chở pháo cho anh”, H đồng ý thì người này nói tiếp: “Chở một cHên T công 250.000 đồng từ xã Tân Long về khu vực Trám B, thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa”, đồng thời dẫn H khoảng 01 giờ sáng ngày 30/8/2024 đi lên cầu Khe Sanh sẽ có người đón và dẫn đi chở pháo, chuyến đầu sẽ chở két không đựng pháo, nếu gặp lực lượng chức năng thì thôi không đi chở pháo nữa, còn không gặp lực lượng chức năng thì cứ tiếp tục. Trao đổi xong, người này đưa cho H một điện thoại di động NOKIA màu xanh, loại bàn phím số, bên trong có gắn một thẻ sim (số thuê bao 0916.617.958) để liên lạc qua máy này, sau đó H về nhà. Khoảng 01 giờ ngày 30/8/2024, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74B1-160.31 đi lên cầu Khe Sanh, đợi một lúc thì có một nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150 (H không nhớ biển số xe) chạy đến rồi dừng xe và hỏi H: “Mi đi chở pháo phải không”, H nói: “Ừ”, nam thanh niên đó bảo H đi theo. Cả hai điều khiển xe chạy theo Quốc lộ 9 lên xã Tân Long, huyện Hướng Hóa rồi rẽ trái theo đường bê tông chạy vào khu vườn phía sau một ngôi nhà. Khi đến nơi, H thấy có một số người lạ mặt, trong đó có một nam thanh niên bốc bỏ lên xe của H và xe của người thanh niên đã dẫn H đi một số két giấy đã được bỏ vào trong bao ni lông màu đen, sau đó H và người thanh niên điều khiển xe chạy về Trám B thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp. Tại đây, người thanh niên dừng xe vứt bỏ các két giấy đang chở xuống lề đường, thấy vậy H cũng làm theo. Trong quá trình di cHển, hai người không thấy lực lượng chức năng nên cùng nhau quay lại vị trí cũ tại xã Tân Long. Khi về đến, H thấy trên mặt đất có nhiều bao ni lông màu đen được gói lại thành dạng hình hộp chữ nhật. H dừng xe, quay đầu xe hướng ra đường bê tông rồi tự bụng đặt lên yên xe phía sau của mình một bao ni lông, H cảm thấy nặng và hình dạng vuông vức nên nên biết bên trong đựng pháo. Lúc này nam thanh niên trước đó đã bốc két giấy không đựng pháo bảo H ngồi lên xe rồi đặt trước hôm xe của H một bao ni lông màu đen và sau yên xe một số bao ni lông màu đen khác rồi dùng dây cao su buộc cố định các bao ni lông đựng pháo vào yên xe. Sau đó, một mình H điều khiển xe di cHển theo đường bê tông hướng ra Quốc lộ 9 để về Trám B thuộc thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp. Tại thời điểm này, Tổ công tác gồm Bộ đội Biên phòng và Công an đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thôn Long An, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa. Khi Nguyễn Văn H đang điều khiển xe chạy trên đường liên thôn Yên Thuận - Long An (cách vị trí H nhận pháo khoảng 35 mét) thì lực lượng chức năng yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên xe mô tô do H điều khiển có 03 bao ni lông màu đen bên trong chứa tổng cộng 49 hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, cụ thể:

Bao ni lông thứ nhất đựng 09 hộp giấy, trên vỏ mỗi hộp in hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu 49 AY04-23-053, bên trong hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau (được niêm phong, ký hiệu P1).

Bao ni lông thứ hai đựng 20 hộp giấy, trên vỏ mỗi hộp in hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833, bên trong có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau (được niêm phong, ký hiệu P2).

Bao ni lông thứ ba đựng 20 hộp giấy, trên vỏ mỗi hộp in hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833, bên trong có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau (được niêm phong, ký hiệu P3). Nguyễn Văn H thừa nhận số hàng hóa trên là pháo hoa nổ, H nhận vận chuyển mục đích để lấy T công. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và tạm giữ, niêm phong tang vật, phương tiện liên quan.

Quá trình làm việc, lực lượng chức năng mở rộng phạm vi kiểm tra và phát hiện: Tại vị trí tiếp giáp phía sau nhà của ông Đoàn Văn C và bà Nguyễn Thị L (ở thôn YT, xã TL, huyện Hướng Hóa) có một khoảng đất trống, sát với tường nhà bên phải phía sau có một chuồng gà, bên trong có cất giấu 10 bao ni lông màu đen, trong đó: 08 bao, bên trong mỗi bao chứa 09 hộp giấy, vỏ ngoài mỗi hộp được bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc, chữ nước ngoài ký hiệu 49 AY04-23-053, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, nghi là pháo hoa nổ (tổng cộng có 72 hộp); 02 bao, bên trong mỗi bao chứa 10 hộp giấy, vỏ ngoài mỗi hộp được bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc, chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, nghi là pháo hoa nổ (tổng cộng có 20 hộp). Nguyễn Văn H khai toàn bộ số hộp giấy này không phải là của mình và H cũng không biết là của ai. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa xử lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn L, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị nhưng không thu giữ được vật chứng gì.

Bản kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 06/09/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong 03 thùng giấy ký hiệu P1, P2, P3 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Có tổng khối lượng: 70,1kg (Bảy mươi phẩy một kilôgam).

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng:

- 09 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu 49 AY04-23-053. Sau giám định còn lại 08 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P1.

- 20 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2.

- 20 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2.

- 01 bao ni lông màu đen có kích thước (53 x 31 x 17)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong có 04 bao ni lông màu đen khác lồng vào nhau, đã bị mở trong quá trình kiểm tra.

- 04 bao ni lông màu đen, mỗi bao có kích thước (63 x 31 x 15)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong mỗi bao có 04 bao ni lông màu đen khác được lồng vào nhau, đều đã bị mở trong quá trình kiểm tra và 01 sợi dây cao su nhiều màu sắc, kích thước (226 x 2,5)cm, ở mỗi đầu dây có gắn một móc kim loại, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn xanh - bạc - đen, biển kiểm soát 74B1-160.31, số khung: RLCUG0610HY498036, số máy: G3D4E-520163, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, viền máy màu vàng, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: 4G Mobifone 8401210812302175; số thuê bao: 0775497611, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động bàn phím cơ nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu xanh, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: Vinaphone 89840200011406832574; số thuê bao: 0916617958, đã qua sử dụng.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006874 do Công an Huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 28/8/2017.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT- VKSHH ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 09 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu 49 AY04-23-053. Sau giám định còn lại 08 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P1; 20 hộp pháo

hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2; 20 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2; 01 bao ni lông màu đen có kích thước (53 x 31 x 17)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong có 04 bao ni lông màu đen khác lồng vào nhau, đã bị mở trong quá trình kiểm tra; 04 bao ni lông màu đen, mỗi bao có kích thước (63 x 31 x 15)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong mỗi bao có 04 bao ni lông màu đen khác được lồng vào nhau, đều đã bị mở trong quá trình kiểm tra và 01 sợi dây cao su nhiều màu sắc, kích thước (226 x 2,5)cm, ở mỗi đầu dây có gắn một móc kim loại, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, viền máy màu vàng, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: 4G Mobifone 8401210812302175; số thuê bao: 0775497611, đã qua sử dụng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bàn phím cơ nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu xanh, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: Vinaphone 89840200011406832574; số thuê bao: 0916617958, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn xanh trắng, biển kiểm soát 74B1-160.31, số khung: RLCUG0610HY498036, số máy: G3D4E-520163, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi vận chuyển pháo nổ với mục đích để lấy T công, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 30/8/2024 tại thôn Long An, xã Tân Long Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Nguyễn Văn H bị lực lượng Bộ đội Biên phòng và Công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74B1-160.31 vận chuyển 03 bao ni lông màu đen bên trong chứa tổng cộng 49 hộp pháo. Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 06/09/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 49 hộp pháo gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Có tổng khối lượng: 70,1kg (Bảy mươi phẩy một kilôgam). Bị cáo vận chuyển pháo nhằm mục đích lấy T công. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội và các tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án về nhân thân của bị cáo, cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt tù bị cáo một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2025) để đảm bảo thi hành án.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 09 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu 49 AY04-23-053. Sau giám định còn lại 08 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P1; 20 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2; 20 hộp pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONGKOL C0833. Sau giám định còn lại 19 hộp, đã được hoàn lại, niêm phong trong một thùng giấy ký hiệu P2 là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- 01 bao ni lông màu đen có kích thước (53 x 31 x 17)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong có 04 bao ni lông màu đen khác lồng vào nhau, đã bị mở trong quá trình kiểm tra; 04 bao ni lông màu đen, mỗi bao có kích thước (63 x 31 x 15)cm, bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, bên trong mỗi bao có 04 bao ni lông màu đen khác được lồng vào nhau, đều đã bị mở trong quá trình kiểm tra và 01 sợi dây cao su nhiều màu sắc, kích thước (226 x 2,5)cm, ở mỗi đầu dây có gắn một móc kim loại, đã qua sử dụng là vật không có giá trị. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, viền máy màu vàng, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: 4G Mobifone 8401210812302175; số thuê bao: 0775497611, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

- 01 điện thoại di động bàn phím cơ nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu xanh, bên trong khe sim có 01 thẻ sim ký hiệu: Vinaphone 89840200011406832574; số thuê bao: 0916617958, đã qua sử dụng, điện thoại này của người (không xác định được nhân thân, lai lịch) thuê bị cáo đưa cho bị cáo để liên lạc trong quá trình vận chuyển. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc xe mô tô 02 bánh, màu sơn xanh trắng, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150, biển kiểm soát 74B1-160.31, số khung: RLCUG0610HY498036, số máy: G3D4E-520163, dung tích xi lanh 149cm³ đã qua sử dụng (Kèm 01 chìa khóa xe) có nguồn gốc của ông Lê Phước mua vào năm 2017 và bán lại cho một tiệm xe máy cũ ở thành phố Đông Hà vào đầu năm 2024 nhưng không làm thủ tục sang tên, ông Phước không còn là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nói trên. Khoảng tháng 6/2024, bà Nguyễn Thị T là mẹ của bị cáo H đưa T cho H để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74B1-160.31 tại một tiệm xe máy cũ ở thành phố Đông Hà để làm phương tiện đi lại cho gia đình, khi mua cũng không làm thủ tục sang tên. Bà Nguyễn Thị T không biết bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng vào mục đích phạm tội nên căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật hình sự để trả lại cho bà Nguyễn Thị T.

[5]. Về các vấn đề khác:

- Đối với số lượng pháo gồm 72 hộp có ký hiệu 49 AY04-23-053 và 20 hộp có ký hiệu CHONGKOL C0833 do lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ tại khuôn viên nhà ông Đoàn Văn C và bà Nguyễn Thị L, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã ra Quyết định khởi tố vụ án trong vụ án khác nên không giải quyết trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông thuê Nguyễn Văn H vận chuyển pháo; nam thanh niên dẫn H đến địa điểm nhận pháo và nam thanh niên bốc pháo lên xe mô tô của H tại

xã Tân Long, huyện Hướng Hóa vào ngày 30/8/2024, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

- Đối với ông Lê P và bà Nguyễn Thị T không liên quan đến việc phạm tội của H nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 46 (bốn mươi sáu) hộp pháo, niêm phong trong 03 thùng giấy cát tông, có ký hiệu lần lượt là: P1, P2, P3 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (số pháo trên được hoàn lại sau khi giám định theo kết luận giám định số: 973/KL-KTHS, ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

Vật chứng do Công an huyện Hướng Hóa (cũ), tỉnh Quảng Trị quản lý.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao ni lông màu đen, miệng mỗi bao được buộc lại, bên ngoài mỗi bao được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, mỗi bao có kích thước (53 x 31 x 17)cm, bên trong mỗi bao có 04 (bốn) bao ni lông màu đen khác lồng vào nhau (tổng cộng có 05 bao). 04 (bốn) bao ni lông màu đen, miệng mỗi bao được buộc lại, bên ngoài mỗi bao được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt, mỗi bao có kích thước (63 x 31 x 15)cm, bên trong mỗi bao có 04 (bốn) bao ni lông màu đen khác lồng vào nhau (tổng cộng có 20 bao), đã bị mở trong quá trình kiểm tra và 01 (một) sợi dây cao su nhiều màu sắc, kích thước (226 x 2,5)cm, ở mỗi đầu dây có gắn cố định một móc kim loại, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone viền máy màu vàng, bên trong khe sim có 01 thẻ sim, ký hiệu: 4G Mobifone 8401210812302175, số thuê bao: 0775497611, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu xanh, bên trong khe sim 02 có 01 thẻ sim, ký hiệu: Vinaphone 89840200011406832574, số thuê bao: 0916617958, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T: 01 chiếc xe mô tô 02 bánh, màu sơn xanh trắng, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150, biển kiểm soát 74B1-160.31, số khung: RLCUG0610HY498036, số máy: G3D4E-520163, dung tích xi lanh 149c³, đã qua sử dụng (Kèm 01 chìa khóa xe) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006874 do Công an huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 28/8/2017.

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Hướng Hóa quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy